|  |  |
| --- | --- |
| **Đảng bộ:** ………………………….**Chi bộ:** …………………………… | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hải Phòng, ngày tháng năm 202* |

**BÀI THU HOẠCH NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XVI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG, NHIỆM KỲ 2020-2025**

**-----**

Họ và tên: ……………………………………………………………………

Chức vụ: ……………………………………………………………………...

Đơn vị công tác: ……………………………………………………………...

**1- Nhận thức cá nhân về quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp, khâu đột phá trong Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020-2025** *(đồng chí hãy trả lời bằng cách khoanh tròn vào các đáp án đúng trong từng câu hỏi sau)*

**Câu 1. Đại hội XVI Đảng bộ thành phố có những nhiệm vụ gì?**

A. Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020 và xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025.

B. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

C. Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025.

D. Bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ thành phố dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

**Câu 2. Chủ đề Đại hội XVI Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020-2025 là gì?**

A. “Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển bứt phá; cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025, trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, văn minh bền, vững vào năm 2030; khẳng định vai trò động lực phát triển của đất nước”

B. “Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống “Trung dũng- Quyết thắng”, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển bứt phá; cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025, trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, văn minh vào năm 2030; khẳng định vai trò động lực phát triển của đất nước”.

B. “Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống “Trung dũng-Quyết thắng”; phát triển bứt phá; cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025, trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, văn minh, bền vững vào năm 2030; khẳng định vai trò động lực phát triển của đất nước”

D. “Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống “Trung dũng- Quyết thắng”, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển bứt phá; cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025, trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, văn minh, bền vững vào năm 2030; khẳng định vai trò động lực phát triển của đất nước”.

**Câu hỏi 3. Phương châm của Đại hội XVI Đảng bộ thành phố là gì?**

A. *“Đoàn kết - Trí tuệ - Sáng tạo - Phát triển”*.

B. *“Đoàn kết - Trí tuệ - Bản lĩnh - Phát triển”*.

C. *“Đoàn kết - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển”*.

D. *“Đoàn kết - Đổi mới - Bản lĩnh - Phát triển”*.

**Câu hỏi 4.** Những kết quả nổi bật trong lĩnh vực kinh tế qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ thành phố là gì?

A. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) liên tục đạt cao.

B. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng trưởng vượt bậc; chi ngân sách địa phương có nhiều đổi mới; quản lý đầu tư được tăng cường, có nhiều đổi mới, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

C. Môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ.

D. Kinh tế thành phố từng bước được cơ cấu lại, có chuyển biến tích cực; mô hình tăng trưởng được đổi mới, phát triển theo chiều sâu; năng suất, chất lượng, hiệu quả được nâng cao.

**Câu hỏi 5.** Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm 2016-2020 trên địa bàn thành phố là bao nhiêu phần trăm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 14,02% | B. 14% | C. 16,02% | D. 15.5% |

**Câu hỏi 6.** Tổng thu nội địa trên địa bàn thành phố 5 năm 2016- 2020 đạt bao nhiêu tỷ đồng?

|  |  |
| --- | --- |
| A. 120.598 (tỷ đồng) | B. 120.698 (tỷ đồng) |
| C. 120.798 (tỷ đồng) | D. 120.898 (tỷ đồng) |

**Câu hỏi 7**. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, kết cấu hạ tầng giao thông, không gian đô thị thành phố có bước phát triển như thế nào?

A. Công tác xây dựng, phát triển đô thị được triển khai nghiêm túc theo đúng định hướng Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ thành phố.

B.Không gian đô thị được mở rộng, phát triển về 03 hướng đột phá: Bắc sông Cấm, Cát Hải - Cát Bà, Đồ Sơn và ven sông Lạch Tray.

C . Kết cấu hạ tầng giao thông phát triển vượt bậc.

D. Hoàn thành xây dựng đô thị Bắc sông Cấm.

**Câu hỏi 8.** Điểm nổi bật nhất trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, không gian đô thị thành phố trong giai đoạn 2015-2020 là gì?

A. Hoàn thành cầu Hoàng Văn Thụ, hạ tầng giao thông kết nối, các công trình lớn Khu công nghiệp VSIP, đảo Vũ Yên.

B. Hoàn thành Nhà máy sản xuất ô tô Vinfast, hệ thống cáp treo vượt biển Cát Hải - Cát Bà, một số dự án nghỉ dưỡng cao cấp tại Cát Bà, 02 bến khởi động Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng.

C. Hoàn thành hàng chục tuyến đường liên tỉnh, liên huyện, cùng 46 cây cầu các loại, trong đó có nhiều cây cầu lớn, với tổng chiều dài 23 km. Các công trình đều đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật, hiện đại.

D. Khánh thành, đưa vào khai thác, sử dụng nhiều công trình giao thông hiện đại, có ý nghĩa lớn trong liên kết vùng và giao thương: đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, cầu vượt biển Tân Vũ - Lạch Huyện, Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, đường trục World Bank, Quốc lộ 10 mở rộng...

**Câu hỏi 9.** Thành phố đã có những cơ chế, chính sách nổi bật gì trong thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới?

A. Hỗ trợ xi măng xây dựng đường thôn xóm, đường nội đồng; hỗ trợ gạch, xi măng để xây mới, sửa chữa nhà ở cho các gia đình chính sách.

B. Chủ trương, chính sách thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp.

C. Thí điểm xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu.

D. Mô hình cấp nước sạch nông thôn.

**Câu hỏi 10**. Những cơ chế, chính sách nổi bật thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hoá – xã hội trong nhiệm kỳ 2015-2020?

A. Hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến THPT trên địa bàn thành phố.

B. Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giáo viên giỏi trong đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

C. Nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội cho các đối tượng chính sách, gấp 1,4 lần quy định của Chính phủ.

D. Cấp gạch, xi măng, hỗ trợ tiền để xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các gia đình chính sách.

**Câu hỏi 11.** Những kết quả nổi bật trên lĩnh vực y tế thành phố 5 năm qua?

A. Tổng đầu tư cho y tế gấp 1,6 lần giai đoạn 2011-2015.

B. Hoàn thành đầu tư mới và đưa vào sử dụng giai đoạn 1 Bệnh viện Việt Tiệp cơ sở 2, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện Vinmec, Đa khoa quốc tế Vĩnh Bảo.

C. Trở thành Trung tâm y tế vùng Duyên hải Bắc bộ.

D. Thực hiện thành công mục tiêu kép, vừa phòng, chống hiệu quả dịch Covid-19, vừa duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

**Câu hỏi 12.** Những kết quả nổi bật trên lĩnh vực văn hoá thành phố 5 năm qua?

A. Có thêm 59 di tích được công nhận cấp thành phố và quốc gia; 07 di sản văn hóa phi vật thể được công nhận cấp quốc gia.

B. Hoàn thành Nhà tưởng niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh; hệ thống giao thông, cây xanh Khu di tích Quốc gia đặc biệt Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm.

C. HĐND thành phố thông qua Nghị quyết khoanh vùng, quy hoạch bảo tồn khu vực liên quan đến di tích lịch sử Bạch Đằng Giang; hoàn thành Tuyến đường vào và Khu bảo tồn bãi cọc Cao Quỳ, Thủy Nguyên.

D. Tổ chức thành công cuộc thi “Hải Phòng - Khát vọng vươn lên” với 561 tác phẩm của 556 tác giả trong và ngoài nước; triển khai thành công Đề án sân khấu truyền hình.

**Câu hỏi 13.** Chủ trương của Thành uỷ trong lĩnh vực an sinh xã hội là gì?

A. Đầu tư cho an sinh xã hội phải đi trước so với tốc độ phát triển kinh tế.

B. Tập trung đầu tư cho an sinh xã hội.

C. An sinh xã hội là động lực thúc đẩy kinh tế.

D. Đảm bảo an sinh xã hội phải đi cùng với phát triển kinh tế..

**Câu hỏi 14.** Công tác giảm nghèo trong nhiệm kỳ qua được đánh giá như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Giảm từ 3,86% xuống còn 0,22%. | B. Giảm từ 3,86% xuống còn 0,42%. |
| C. Đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XV. | D. Không đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XV. |

**Câu hỏi 15.** Những kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức nhiệm kỳ 2015-2020?

A. Đảng bộ thành phố luôn kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

B. Đã tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX; xây dựng Đề án và được Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

C. Việc quán triệt, triển khai các nghị quyết của Trung ương, của Thành ủy luôn được đổi mới về cả nội dung và hình thức, bảo đảm tính thuyết phục.

D. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng được kịp thời cụ thể hóa, triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ với những nhiệm vụ, giải pháp sát thực, cụ thể.

**Câu hỏi 16. Những kết quả nổi bật trong công tác tổ chức, xây dựng bộ máy và công tác cán bộ trong nhiệm kỳ qua?**

A. Các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế được thực hiện với quyết tâm cao, đạt kết quả tích cực.

B. Công tác kiện toàn tổ chức Đảng bảo đảm kịp thời, đồng bộ với quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy và sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

C. Đội ngũ đảng viên của Đảng bộ thành phố tăng cả về số lượng và chất lượng.

D. Công tác cán bộ được đổi mới mạnh mẽ, góp phần quan trọng xây dựng đội ngũ cán bộ thành phố ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ.

**Câu hỏi 17. Trong nhiệm kỳ Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đã tiến hành kiểm tra bao nhiêu tổ chức đảng, đảng viên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. 10.972 TCĐ – 22.934 ĐV. | B. 7.597 TCĐ – 13.444 ĐV. |
| C. 18 TCĐ – 1.541 ĐV. | D. 10.972 TCĐ – 13.444 ĐV. |

**Câu hỏi 18. Những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ 2015-2020 là gì?**

A. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên thực tế phát huy hiệu quả chưa cao. Công tác phát triển tổ chức Đảng và đảng viên khu vực ngoài Nhà nước chưa đạt yêu cầu.

B. Công tác cán bộ còn có những hạn chế, một số cán bộ được lựa chọn đề bạt chưa đáp ứng yêu cầu, thậm chí có cán bộ vi phạm phải xử lý kỷ luật.

C. Công tác kiểm tra, giám sát còn thiếu tính chủ động, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Có việc, có cơ quan tư pháp chấp hành chưa nghiêm các quy định của Đảng về xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Một số vụ việc, vụ án tham nhũng chưa được giải quyết kịp thời, còn kéo dài, gây bức xúc trong dư luận.

D. Còn tồn tại một số cán bộ, đảng viên, phần tử bất mãn, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã thực hiện các hành vi kích động, xúi giục khiếu kiện, phát tán đơn thư có nội dung xuyên tạc, vu khống nhằm chống phá sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố nhưng chưa được xử lý kịp thời.

**Câu hỏi 19. Những bài học kinh nghiệm được rút ra trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ thành phố thuộc những lĩnh vực nào?**

A. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Mối quan hệ “Ý Đảng- Lòng Dân”; Bảo đảm những giá trị ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa; Tính công khai, minh bạch trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội.

B. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế- xã hội; Mối quan hệ “Ý Đảng- Lòng Dân”; Tính công khai, minh bạch trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội.

C. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế- xã hội; Mối quan hệ “Ý Đảng- Lòng Dân”; Bảo đảm những giá trị ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.

D. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế- xã hội; Mối quan hệ “Ý Đảng- Lòng Dân”; Bảo đảm những giá trị ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa; Tính công khai, minh bạch trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội.

**Câu hỏi 20. Mục tiêu phát triển thành phố đến năm 2025 là gì?**

A. Cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại; là trọng điểm phát triển kinh tế biển, trung tâm du lịch quốc tế; hoàn thành xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị thành phố tại Khu đô thị Bắc sông Cấm.

B. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

C. Có tổ chức Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

D. Tạo nền tảng vững chắc để trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, văn minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á vào năm 2030.

**Câu hỏi 21. Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố xác định bao nhiêu chỉ tiêu chủ yếu?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 19. | B. 20. | C. 21. | D. 22. |

**Câu hỏi 22. Giá trị tối thiểu của tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân/năm giai đoạn 2020-2025 được xác định trong Nghị quyết là bao nhiêu phần trăm?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 14%. | B. 15 %. | C. 15,5%. | D. 14,5%. |

**Câu hỏi 23. Mục tiêu GRDP bình quân/đầu người trên địa bàn thành phố đến năm 2025 là bao nhiêu USD?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 11.800. | B. 11.810. | C. 11.900. | D. 11.910. |

**Câu hỏi 24. Chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 là bao nhiêu tỷ đồng?**

A. 145.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 65.000 tỷ đồng.

B. 140.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 60.000 tỷ đồng.

C. 150.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 65.000 tỷ đồng.

D. 155.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 70.000 tỷ đồng.

**Câu hỏi 25. Chỉ tiêu đến năm 2025, tỷ lệ xã trên địa bàn thành phố cơ bản đạt tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu là bao nhiêu phần trăm?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 85%. | B. 90%. | C. 95%. | D. 100%. |

**Câu hỏi 26. Chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn quốc gia đến năm 2025 là bao nhiêu phần trăm?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 0,22%. | B. 0,20%. | C. 0,02%. | D. 0%. |

**Câu hỏi 27. Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI xác định bao nhiêu định hướng lớn?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3. | B. 4. | C. 5. | D. 6. |

**Câu hỏi 28. Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI xác định bao nhiêu nhóm nhiệm vụ, giải pháp; bao nhiêu đột phá chiến lược ?**

A. 9 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; 2 đột phá chiến lược.

B. 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; 3 đột phá chiến lược.

C. 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; 4 đột phá chiến lược.

D. 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; 5 đột phá chiến lược.

**Câu hỏi 29. Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI đã xác định các trụ cột kinh tế (giai đoạn 2020-2025) nào sau đây?**

A. Sản xuất ô tô, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại.

B. Công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, khai thác tài nguyên.

C. Công nghiệp công nghệ cao, kinh tế cảng-biển, du lịch - thương mại.

D. Công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại.

**Câu hỏi 30. Cùng với việc thực hiện đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, thành phố cần tập trung vào những đột phá chiến lược nào?**

A. Xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị Hải Phòng mang đặc trưng, bản sắc riêng của thành phố cảng biển.

B. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, triển khai quyết liệt các thủ tục đầu tư, nhất là giải phóng mặt bằng.

C. Phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch tầm cỡ quốc tế.

D. Phát triển công nghiệp, nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

**2- Liên hệ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và cá nhân; đề xuất, kiến nghị về các biện pháp thực hiện của ngành, địa phương, đơn vị và trách nhiệm cụ thể của cá nhân**

***2.1- Trách nhiệm của địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết***

…………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***2.2- Đề xuất, kiến nghị***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………